HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG THCS HIỆP PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VÒNG 2 VIÊN CHỨC NĂM 2019 CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HIỆP PHƯỚC

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	Lê Thị Thêm Chị		1990	Cử nhân	Sư phạm Địa lí	B	B	Không	289-An Phong, Định An, Lấp Vò, Đồng Tháp	Giáo viên Địa lí	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
2	Đoàn Thị Dung		23/12/1992	Cử nhân	Sư phạm Toán - Lý	A2	ƯDCNTT cơ bản	Không	Hộ khẩu: 2814/14 Huỳnh Tấn Phát Tổ 16 Ấp 5, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TPHCM	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
3	Trần Thị Dung		18/01/1995	Cao đẳng	Sư phạm Toán	B	B	Không	Địa chỉ trên hộ khẩu: Yên Minh - Ý Yên - Nam Định Chỗ ở hiện nay: 61/6 khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TPHCM	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
4	Phạm Kỳ Phong	13/07/1996		Cao đẳng	Sư phạm Toán	A2	ƯDCNTT cơ bản	Không	Địa chỉ trên hộ khẩu: 84A/46A Trần Hữu Trang, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TPHCM.	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số
5	Trịnh Thị Hoa		15/01/1992	Cử nhân	Sư phạm Văn	A2	ƯDCNTT cơ bản	Không	Địa chỉ trên hộ khẩu: Thôn 4-Định Hải- Tĩnh Gia- Thanh Hoá Chổ ở hiện nay: xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TPHCM	Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
6	Trần Thị Thu Huyền		20/01/1994	Cử nhân	Sư phạm Văn	A2	ƯDCNTT cơ bản	Không	Địa chỉ trên hộ khẩu: Thôn Tân Hoà, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước Chổ ở hiện nay: xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TPHCM	Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
7	Trần Thị Hằng		05/08/1990	Cử nhân	Vật lý học	B	A	chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Địa chỉ trên hộ khẩu: 237 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 6, huyện Nhà Bè, TPHCM Chổ ở hiện nay: 1806/105/37 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 5, huyện Nhà Bè, TPHCM	Giáo viên Vật lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
8	Chu Hoàng Hà		18/07/1989	Cử nhân Thạc sĩ khoa học vật chất	Sư phạm Vật lý Vật lý nguyên tử	B1	A	Không	Địa chỉ trên hộ khẩu: TDP1-EaDrang - EaH'Leo -ĐakLak Chổ ở hiện nay: 37/7 Bế Văn Cấm, Phường Tân Kiểng, Quận 7,TPHCM	Giáo viên Vật lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số
9	Lê Thị Tú		01/09/1993	Cử nhân Thạc sĩ khoa học vật chất	Sư phạm Vật lý Quang học	B1	ƯDCNTT cơ bản	Không	Địa chỉ trên hộ khẩu: 1581/11A Đỗ Tấn Phong, Tân Đông Hiệp,Dĩ An, Bình Dương Chổ ở hiện nay: xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TPHCM	Giáo viên Vật lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
10	Nguyễn Thị Thuỳ Trang		26/01/1993	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	B	B	không	Địa chỉ trên hộ khẩu: Vạn Trạch- Bố Trạch- Quảng Bình Chổ ở hiện nay: 61/917 khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TPHCM	Giáo viên Vật lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
11	Hà Văn Nam	26/03/1981		Cử nhân	Sư phạm Vật lý	B	ƯDCNTT cơ bản	không	919/9/6 Huỳnh Tấn Phát, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TPHCM.	Giáo viên Vật lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
12	Võ Thị Thu Hằng		10/11/1995	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	B1 TiếngPháp	ƯDCNTT cơ bản	không	Địa chỉ trên hộ khẩu: Chánh Giác- Mỹ An- Phù Mỹ- Bình Định.	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số
13	Trần Thị Thu Nguyệt		22/11/1983	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	B TiếngPháp	ƯDCNTT cơ bản	không	64/7 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, TPHCM.	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
14	Phạm Thị Thanh Tuyền		17/06/1994	Cao đẳng	Sư phạm Công dân	B	ƯDCNTT cơ bản	Không	Địa chỉ trên hộ khẩu: Tổ 6, ấp Kim Điền, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Giáo viên Công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
15	Nguyễn Thái Lan	03/03/1997		Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục thể chất	B	ƯDCNTT cơ bản	Không	121/6 ấp 3, xã Hiệp phước, huyện Nhà Bè, TPHCM	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
16	Đặng Thanh long	20/05/1995		Cử nhân	Giáo dục thể chất	B	ƯDCNTT cơ bản	Không	Ấp 1, xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12
17	Lê Hoàng Sơn	30/04/1993		Cử nhân	Sư phạm giáo dục thể chất	B	ƯDCNTT cơ bản	Không	121/6 ấp 3, xã Hiệp phước, huyện Nhà Bè, TPHCM	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12

Tổng cộng danh sách có 17 người.

Nhà Bè, ngày 14 tháng 5 năm 2019

Người lập biểu

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số

Vũ Ngọc Tuyền

Nguyễn Thị Hoàng Dung